

## LƯU VONG & TRỞ VỀ ĐẤT MẸ

Từ đảo Guam, gia đình cựu Trung tướng Ngô Quang Trưởng được đưa sang Mỹ như những người di tản khác. Đến trại Fort Chaffee, sau đôi tháng, gia đình ông được Trung tướng John Cushman, Chỉ huy trưởng trường Huấn Luyện Sĩ Quan Tham Mưu Fort Leavenworth tại Kansas, từng là cố vấn cho Tướng Trưởng tại Việt Nam, bảo trợ về nhà.

Trước khi bắt đầu cuộc sống của gia đình Tướng Trưởng trên xứ người, hãy bắt đầu bằng câu chuyện khá thú vị về đời sống các vị Tướng Mỹ đương nhiệm.

Theo bà Nguyễn Tường Nhung kể lại, dù được ông bà Tướng Cushman đối xử tử tế và thân tình, nhưng các bữa ăn thường khá đạm bạc như bất cứ gia đình bình dân nào, chỉ cereal với sữa buổi sáng, trưa ăn hot dog hay pizza và tối ăn dăm món ăn đơn giản, có thứ bà chưa quen nên nhìn đói và khá tủi thân. Đến khi Đại tướng Richard Stilwell, cấp phó của Tướng Westmoreland trong chiến tranh Việt Nam ghé thăm vì cũng quen biết ông bà bên Việt Nam thì ông bà Trung tướng Cushman cũng dọn đĩa cà-rì gà với đĩa salad nhỏ cùng bánh mì sandwich, bà Nhung mới hiểu đời sống các vị Tướng Mỹ thanh bạch và đơn giản như vậy.

Chính vì vậy mà các vị Tướng cũng không giao du nhiều với thế giới dân sự để có thể tìm việc thích hợp hay gởi gắm Tướng Trưởng. Cuối cùng Tướng Cushman cũng tìm được việc cho cha con Tướng Trưởng: tới nông trại học và làm nghề nông. Từ một Trung tướng tư lệnh điều binh khiển tướng cả vạn binh sĩ, Tướng Trưởng ngày ngày ra ruộng làm việc và tối về nhà lấm lem, mỏi mệt. Liệu có ai có thể nghĩ mình đã vất vả và kém may mắn hơn thế trong những ngày đầu tiên trên xứ người?

Bà Nhung viết riêng cả một tùy bút với tựa đề “*Cái ấm đun nước bằng điện*” để kể về những tháng ngày đầu tiên như trên tại Mỹ. Lý do cái ấm điện còn trong ký ức của bà gần nửa thế kỷ là, nhờ vợ của một Đại tá Mỹ là người Việt Nam cho cái ấm nước điện tí xíu và chưa tân kỳ như hiện nay, mỗi lần chỉ đủ nấu một gói mì, mà cả nhà bà được bữa ăn “Việt” ngon và nhớ suốt đời.

May mắn cho ông bà là sau một thời gian, Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ đã mời ông tham gia viết về kinh nghiệm của quân đội VNCH cho trung tâm quân sự tại Virginia. Đây cũng là tiểu bang mà Tướng Trưởng đã sống cho đến cuối đời và bà Nguyễn Tường Nhung hiện vẫn đang an hưởng tuổi già cùng con gái và các cháu tại đây.



Di ảnh cố Trung tướng  
NGÔ QUANG TRƯỞNG  
(1930–2007)

Đến Mỹ tay trắng nên khi gia đình Tướng Trưởng dọn sang Virginia nhận việc, các tướng tá Mỹ quen biết đã gom góp tặng cho ông bà được năm ngàn đô để làm chi phí bước đầu.

Về Virginia mượn chung cư, ông đi làm với mức lương một ngàn mỗi tháng, tức khoảng gần sáu ngàn đô la theo thời giá hiện nay và mỗi tối vào đại học cộng đồng để học thêm. Còn bà đi học [hớt] tóc theo những người quen đã sang Virginia trước gợi ý, vì trong số đó cũng có vợ của các cấp tướng, tá VNCH cùng đi học. Học đủ hai ngàn giờ, bà Nhung trở thành một thợ cắt tóc với mức bao lương \$75.00 Mỹ kim một tuần.

Làm vài năm có đủ kinh nghiệm, bà nghe lời khuyên vài người bạn và gom góp vay mượn, sang một tiệm tóc nhỏ có hai thợ. Làm mấy năm vẫn không khá, lại bận rộn suốt tuần, bà sang tiệm rồi lại đi làm thợ cho người khác. Cũng gặp khách khó tính hay có chuyện đụng chạm, thợ tranh giành khách. Tưởng tượng phu nhân một vị tướng cấp cao một thời và xuất thân từ một gia thế tiếng tăm, từng được Tổng thống Park Chung Hee [Phác Chính Hy] của Nam Hàn thết đãi quốc yến khi bà theo Tướng Trưởng dẫn đầu phái đoàn tướng tá VNCH công du sang Hán Thành vào năm 1974, rồi phải trải qua cuộc đời dâu bể, buộc phải mưu sinh như bất cứ người tị nạn nào. Những vị tướng tá tác chiến làm gì có và mang theo cả va-ly tiền vàng như dăm người nghĩ.

Về phần Tướng Trưởng cũng chẳng khá hơn. Việc làm ở trung tâm quân sự Hoa Kỳ cũng không kéo dài, viết xong kinh nghiệm chiến trường là hết việc. Vậy là Tướng Trưởng phải tìm việc làm mới. Kiếm việc thì trung tâm việc làm giới thiệu làm công việc đếm xe tại ngã ba đường. Cũng chỉ được thời gian ngắn. Rồi qua lời giới thiệu của một vị tướng Mỹ khác, ông đi làm vườn, chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh. Nhưng rốt cục chủ vườn lại bảo ông cũng không thích hợp với công việc vì phải cần khuôn vác nặng nề.

Cuối cùng ông đi học nghề, học về điện toán ngắn hạn được trả lương qua chương trình giúp đỡ cho người tị nạn. Học xong, ông tìm được việc làm với hãng đường sắt chính phủ trong Washington, D.C. Ngày ngày ông đón xe buýt đi làm, làm một công chức bình thường cho đến tuổi nghỉ hưu.

Chắc những đồng nghiệp người Mỹ của ông không biết rằng người nhân viên Á Đông nhỏ con này từng là một vị tư lệnh lừng lẫy, là tác giả 3 cuốn sách về chiến tranh được Bộ Quốc Phòng lưu trữ và hiện có bán trên Amazon là:

– *The Easter Offensive of 1972 (1983)* (Trận chiến tái chiếm cố thành Quảng Trị năm 1972),

– *The Territorial Forces (1984)* (Các lực lượng quân sự), và

– *RVNAF and US Operational Cooperation and Coordination (1984)* (Việc phối hợp tác chiến giữa quân đội VNCH và lính Mỹ trong chiến tranh Việt Nam).

Về hưu, con cái đã lớn, ăn học xong, ông bà bắt đầu thành thoi hơn, có dịp cùng nhau đi du lịch đó đây như đời sống người hưu trí bình thường khác. Bà sang Pháp, Anh rồi vào nước Châu Âu. Bà kể khi sang Anh, ông bà có gặp cựu Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, lúc Tổng thống Thiệu còn sống tại London, được ông mời và chở ra phố Tàu ăn tối.

Nhưng. Chữ “nhưng” bất toàn và vô lường có thể đến với bất cứ ai và lúc nào.

Tướng Trương bị chẩn đoán ung thư phổi. Bác sĩ bảo bệnh đã ở giai đoạn 3 và ông chỉ còn 6 tháng cuối cùng. Ông bình thản đón nhận hung tin và từ chối chữa trị. Vậy mà sự chăm sóc và yêu thương của bà Nguyễn Tường Nhung cùng người thân gia đình đã giúp ông sống thêm được 2 năm, trước khi qua đời vào đầu năm 2007 ở tuổi 77.



Ông để lại di huấn cho các con: không báo tin và không làm tang lễ sau khi mất. Dù sau đó các đồng đội xưa và gia đình có tổ chức tang lễ cho ông vì không thể để ông ra đi quá lặng lẽ, như ông đã chọn suốt những năm tháng trên xứ người.

“*Bại binh chi Tướng bất khả ngôn dĩng*”. Tạm dịch: “*Bại Tướng không thể nói mình là dĩng.*”

Có lẽ đó là lý do cho chọn lựa đầy tự trọng của ông.

Tro cốt của ông mang về rải trên đèo Hải Vân, vùng đất mà biết bao người lính, kể cả những người lính Mỹ, những đồng đội của ông đã ngã xuống trong cuộc chiến tương tàn

mà một thời ông đã sống và chiến đấu cho lý tưởng của mình. Và mang theo nỗi lòng, có thể cả sự dằn vặt đã không bảo vệ được quê hương. Nhưng có là Tướng, cuối cùng thì ông cũng chỉ là một quân nhân đã cống hiến cho quốc gia bằng danh dự và trách nhiệm, đâu có quyền quyết định về một cuộc chiến đã có sự dàn xếp chung cuộc.

Gấp lại cuốn hồi ức “*Tháng Ngày Qua*” của bà Nguyễn Tường Nhung mà tôi đã giờ tìm đọc lại dăm trang không ít lần, mỗi đoạn mang cho tôi những suy nghĩ và cảm xúc khác nhau. Cuộc đời mỗi người ai chẳng có những thăng trầm, thách đố nhưng sự thay đổi quá cách biệt và quá nghiệt ngã ở một số người, như gia đình cựu Trung tướng Ngô Quang Trưởng kham được và đủ nghị lực vượt lên số phận cũng giúp tôi chiêm nghiệm hơn về đời sống.

Tôi vẫn thích đọc những đoạn bà kể về hoa, về tường vi, bằng lăng tím hay những mùa sim tím miền trung, về những mùa ve sâu gọi tình trên xứ người, những ngày sinh nhật hay mùa lễ Tạ Ôn đáng nhớ của bà, trong đó ghi lại kỷ niệm lúc thiếu thời hay với ông. Tôi nghĩ lòng phải thật bình yên sau những đổi thay đầy khắc nghiệt đó mới cảm nhận và hồi tưởng lại những điều nho nhỏ hiện hữu giữa thiên nhiên đất trời như vậy. Có lẽ vậy mà phần viết cuối cùng của bà là “*Lòng chợt bình yên*”, viết về những tháng ngày bình yên hiện nay.

Còn cựu Trung tướng Ngô Quang Trưởng, tro cốt ông được quy về cố quận và rải xuống biển từ một con dốc nào đó trên đỉnh đèo Hải Vân chập chùng mây nước. Người con kiêu hùng của quê hương cuối cùng đã về với đất Mẹ. Về để nghe tiếng gió lộng giữa đèo cao hay bành bồng trong tiếng sóng biển vỗ bờ.

“*Mờ trong bóng chiều,  
một đoàn quân thắp thoáng,  
núi cây rừng...*” –nhạc sĩ Phạm Duy

Tiếng gió rừng lao xao những tàn lá. Chiều đã buông. Một cánh chim xoải cánh bay vào màn đêm. Không còn để lại vệt gì.

***Đình Yên Thảo***  
*May 24th, 2024*



## Phụ lục

Gia đình Tướng Ngô Quang Trường  
mang tro cốt của ông về với quê hương

Với biết bao đồng hương và cựu chiến sĩ cùng đồng đội đã đến dự tang lễ của cố Trung tướng VNCH Ngô Quang Trường, được long trọng cử hành vào ngày 25 Tháng Giêng, năm 2007, tại Falls Church Virginia, miền Đông Hoa Kỳ, sự tiễn đưa vị tướng nổi danh là “tài và thanh bạch” đã hoàn tất sau lễ di quan cùng ngày.

Nhưng, nhân một chuyên viếng thăm tòa soạn, bà quả phụ Ngô Quang Trường tâm sự với phóng viên Người Việt rằng, việc tiễn đưa chồng và cha về nơi yên nghỉ cuối cùng, chỉ được bà và 4 người con thực hiện một năm sau đó, khi tro cốt của ông được đưa về rải trên ngọn đèo Hải Vân, Việt Nam, theo ước nguyện cuối cùng của ông.

Bà Trường tâm sự rằng thưở ông còn sinh thời, hai người đã “mua sẵn hai lô đất cạnh nhau,” nhưng một hôm Tướng Trường lại nói với bà rằng có lẽ sau khi qua đời, ông muốn “được thiêu và mang về Việt Nam.”

“Về Việt Nam? Thế anh không muốn ở cạnh bên em sao?” Bà Trường kể đã hỏi chồng như thế.

Tướng Trường lúc đó đã trầm ngâm không nói, rồi thấy vợ buồn buồn, ông an ủi, “Thôi thế anh sẽ ở lại đây cạnh em.”

Đã yên trí như thế, nhưng sau khi ông nằm xuống, bà Trường vẫn không ngạc nhiên, khi Mai Trinh, cô con gái đầu lòng bảo rằng “bố dặn kỹ là mang tro cốt bố về rải trên đèo Hải Vân.”

Thì ra, sợ vợ buồn, Tướng Trường đã không tâm sự với bà mà chia sẻ tâm tư với cô con gái lớn.

Không chỉ tâm sự, ông còn tả tỉ mỉ về ngọn đèo ấy, tả rõ, sống động và đầy ấn tượng đến nỗi, theo lời bà Trường, một người bạn thân của Mai Trinh đã nhờ lời tả của ông mà vẽ lên bức tường đằng sau bàn thờ và hài cốt của ông, một bức tranh về cảnh đèo ngoạn mục này.

“Lạ lắm,” người họa sĩ “nghệ thuật” này chưa bao giờ đặt chân đến đèo Hải Vân, mà không hiểu làm sao lại vẽ ra cảnh đèo “hình dáng rất giống chỗ rải tro sau này.” Bà Trường kể.

Khi xe đi đến Huế thì trời mưa tầm tã, bà Trương đã lo là “thế này thì làm sao mà trải được” rồi lâm râm cầu nguyện.

Bỗng dung trời tạnh mây quang.

Thoạt tiên bà Trương chỉ cho rằng lý do Tướng Trương muốn được nằm rải rác trên ngọn Hải Vân là vì ông gắn bó với dân chúng ở miền Trung, nhưng khi xe leo lên đến đỉnh đèo, bà mới thấy là cảnh ở đây hùng vĩ quá, ngoạn mục quá, không hổ danh là nơi đã được vua Lê Thánh Tông đặt cho tên “Đệ Nhất Hùng Quan,” và nếu muốn ở tại quê hương thì có lẽ khó chọn nơi nào lý tưởng hơn.

Nằm cheo leo trên dãy Trường Sơn, bên là núi, bên là biển, gió mạnh và mây lúc nào cũng bay là đà, đèo Hải Vân dài 21km, là ranh giới giữa tỉnh Thừa Thiên–Huế ở phía Bắc, và thành phố Đà Nẵng phía Nam. Với đỉnh cao nhất là 496 mét so với mực nước biển.

Đi qua một vùng biển với những chiếc tàu nhỏ nằm yên trên ven bờ, qua một rừng thông cao che khuất những rặng núi xa mờ, ông Tín, người tài xế rất thân quen với Tướng Trương ngày xưa, cho biết bắt đầu ra cửa biển Đà Nẵng.

Chiếc xe tiếp tục chạy ngoằn ngoèo trên ngọn đèo vừa đẹp vừa nguy hiểm. Biển không xanh lơ mà là màu xanh lá non của những ngày không có nắng, trên bầu trời, xen lẫn tầng mây trong xanh lẫn những làn mây xám, một bên đường vài cây lau đũa trong gió vạt vờ, sóng biển vỗ vào bờ ném lên những làn sóng trắng.

“Đúng chỗ này rồi anh!” Một người con gái của bà kêu lên.

“Có con sông nữa nè.” Người con khác nói.

Sao giống chỗ vẽ trong bức tranh quá, bà Trương nghĩ thầm, có cảm tưởng ông đang ở quanh đây, rất gần.

Xe dừng bên một cái miếu bên đường. Trời lạnh, và gió phàn phật. Bà Trương tay cầm bó hoa huệ, tay cầm bó nhang, đứng co ro trước ngôi miếu. Bốn người con, và cả ông tài xế chia nhau hoa, nhang rồi lâm râm khấn vái. Một người con trai tay run run mở bọc tro, bà và những người con mỗi người một nắm tro, đứng tựa vào thành sắt trên đường đèo, rồi thay phiên nhau mở rộng tay ra.

Nhưng kìa, sao gió mạnh thế mà tro vẫn vón lại thành một khối vắn vương rồi mới tan ra, tung bay theo gió.

Trên đèo Hải Vân, gió mạnh thế mà từ tay bà Trương, tro vẫn vón lại thành một khối vắn vương rồi mới tan ra, tung bay theo gió.

“OK, con đưa ba về.” Một người con gái nói trong tiếng thở dài.

“Ba happy rồi đó, thôi goodbye nhe ba, lâu lâu ba về thăm gia đình.” Người con khác dặn dò.

Rải tro xong, bà Trương tần ngần nhìn cảnh đèo. Những hạt tro như còn vương vất trên tóc trên áo bà. Gió thổi vi vu, những gì còn lại của thể phách của cố Trung tướng Ngô Quang Trưởng đã được bay vào thình không, rơi xuống từng ngọn đồi, bám vào từng lá cây, hòa tan trong lòng biển Thái Bình Dương, mãi mãi quấn quýt với đất nước Việt Nam, bên cạnh những người dân miền Trung nghèo nàn, và mảnh đất mà ông và bao chiến sĩ đã xả thân bảo vệ.

Bà hơi buồn nhưng nhẹ nhàng, như đã làm xong được một việc canh cánh bên lòng.

“Tôi thấy anh đã quyết định đúng, và thấy thanh thản cho anh ấy!” Bà chia sẻ.

Rồi bà mơ màng như nói cho một mình nghe:

“Chế độ nào thì rồi cũng phải qua đi, nhưng đất nước muôn đời vẫn là đất nước mình. Cuối cùng anh đã về được với quê hương.”

***Hà Giang***

